

I – Bài tập về đọc hiểu

Sự tích ngôi nhà sàn

Ngày xưa, người ta chưa biết làm nhà, phải ở trong hang đá, chưa có làng mạc, thành phố như bây giờ.

Ở một vùng nọ, có một ông tên là Cài làm lưng vất vả mà vẫn đói, vì nương rẫy của ông thường bị thú rừng phá hoại. Ông Cài đặt bẫy bắt thú rừng. Lần ấy, ông bắt được một chú Rùa gầy. Ông định đem về ăn thịt cho bổ tức.

Rùa xin ông tha chết và hứa mách ông cách làm nhà ở. Nghe hay hay, ông liền cởi trói cho Rùa. Rùa gầy từ từ đứng dậy và nói:

- Ông là người sáng dạ. Ông nhìn xem: Toàn thân tôi là một ngôi nhà đấy!

Ông Cài ngắm nhìn hồi lâu, hình dung một ngôi nhà trong đầu, rồi nói:

- Bốn chân Rùa là bốn cái cột. Mu Rùa là mái nhà. Miệng Rùa là lối vào nhà. Hai mắt Rùa là hai cửa sổ. Có phải thế không?

Rùa gật đầu khen và xin được về với họ hàng. Từ đó con người có nhà sàn để ở, tránh được mưa nắng.

(Theo Truyện cổ dân tộc Mường)

Khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời đúng

1. Ngày xưa, khi chưa biết làm nhà, con người sống ở đâu?

- a- Con người sống trong hốc cây
- b- Con người sống trong lều cỏ
- c- Con người sống trong hang đá

2. Vì sao ông Cài cởi trói và tha cho Rùa?

- a- Vì ông thương chú Rùa gầy
- b- Vì Rùa mách ông cách làm nhà ở
- c- Vì Rùa mách ông cách đặt bẫy thú rừng

3. Ông Cài hình dung ra ngôi nhà từ những bộ phận nào của chú Rùa?

- a- Chân Rùa, mu Rùa, miệng Rùa, mắt Rùa
- b- Chân Rùa, cổ Rùa, miệng Rùa, mắt Rùa
- c- Chân Rùa, mu Rùa, miệng Rùa, mũi Rùa

4. Theo truyện cổ, nhờ đâu mà con người làm được nhà sàn để ở?

- a- Nhờ may mắn có Rùa mách cho cách làm
- b- Nhờ thông minh, biết đặt bẫy thú rừng
- c- Nhờ trí thông minh và có lòng nhân ái

II – Bài tập về Chính tả, Luyện từ và câu, Tập làm văn

1. Chép lại các từ ngữ sau khi điền vào chỗ trống:

a) *l* hoặc *n*

| | |
|------------------------|-----------------------|
| -ênóp/..... | -ên người/..... |
| -on.....ước/..... | - chạy...on ton/..... |

b) *ay* hoặc *ây*

| | |
|---------------------|---------------------|
| - d học /..... | - thức d...../..... |
| - m ...trắng/..... | - máo/..... |

c) *au* hoặc *âu*

| | |
|--------------------|----------------------|
| - con s...../..... | - trước s...../..... |
| - c.....văn/..... | - cây c...../..... |

2. Gạch dưới những từ ngữ chỉ đặc điểm được so sánh giữa hai sự vật trong các câu thơ, câu văn sau:

a)

Bé cháu ông thủ thi:

- Cháu khỏe hơn ông nhiều!

(Phạm Cúc)

b)

Ông trăng tròn sáng tỏ

Soi rõ sân nhà em

Trăng khuya sáng hơn đèn

Ơi ông trăng sáng tỏ.

(Trần Đăng Khoa)

c)

Quyên vở này mở ra

Bao nhiêu trang giấy trắng

Từng dòng kẻ ngay ngắn

Như chúng em xếp hàng.

(Quang Huy)

d) Những lá sưa mỏng tang và xanh ròn như một thứ lụa xanh màu ngọc thạch với những chùm hoa nhỏ li ti và trắng như những hạt mưa bay. Những chiếc lá ngõa non to như cái quạt lọc ánh sáng xanh mờ mờ.

(Ngô Quang Miện)

3. Gạch dưới bộ phận câu trả lời cho câu hỏi “**Thế nào?**”:

a) Những cánh rừng Việt Bắc xanh ngút ngàn từ bao đời nay

b) Ngọn núi đá cao chót vót như chạm tới mây trời

c) Đồng bào các dân tộc thiểu số trọn đời thủy chung với cách mạng

4. **Viết đoạn văn ngắn (khoảng 5 câu) giới thiệu các thành viên của tổ em và một vài hoạt động của tổ trong tháng thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.**

Gợi ý :

a) Tổ em gồm những bạn nào?

b) Trong tháng thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, tổ em đã làm những việc gì để ngôi trường trở nên sạch đẹp và gần gũi với học sinh?

c) Tổ em đã làm những việc gì để phát huy vai trò tích cực của học sinh trong học tập và các hoạt động khác?

.....

.....

.....

.....

.....

Đáp án

I.

1. Ngày xưa, khi chưa biết làm nhà, con người sống ở đâu?

c- Con người sống trong hang đá

2. Vì sao ông Cài cỡi trời và tha cho Rùa?

b- Vì Rùa mách ông cách làm nhà ở

3. Ông Cài hình dung ra ngôi nhà từ những bộ phận nào của chú Rùa?

a- Chân Rùa, mu Rùa, miệng Rùa, mắt Rùa

4. Theo truyện cổ, nhờ đâu mà con người làm được nhà sàn để ở?

c- Nhờ trí thông minh và có lòng nhân ái

II.

1. a) - lên lớp - non nước - nên người - chạy lon ton

b) - dạy học - mây trắng - thức dậy - may áo

c) - con sâu - câu vắn - trước sau - cây cau

2.

Bé cháu ông thủ thi:

- Cháu khỏe hơn ông nhiều!

(Phạm Cúc)

b)

Ông trăng tròn sáng tỏ

Soi rõ sân nhà em

Trăng khuya sáng hơn đèn

Ơi ông trăng sáng tỏ.

(Trần Đăng Khoa)

c)

Quyên vở này mở ra

Bao nhiêu trang giấy trắng

Từng dòng kẻ ngay ngắn

Như chúng em xếp hàng.

(Quang Huy)

d) Những lá sưa mỏng tang và xanh rờn như một thứ lụa xanh màu ngọc thạch với những chùm hoa nhỏ li ti và trắng như những hạt mưa bay. Những chiếc lá ngõa non to như cái quạt lọc ánh sáng xanh mờ mờ.

(Ngô Quang Miện)

3.

a) Những cánh rừng Việt Bắc xanh ngút ngàn từ bao đời nay.

b) Ngọn núi đá cao chót vót như chạm tới mây trời.

c) Đồng bào các dân tộc thiểu số trọn đời thủy chung với cách mạng.

4. (Tham khảo)

Tổ em gồm các bạn Hoài Thủy, Ngọc Lan, Thu Phương, Thanh Mai, Quốc Bình, Thế Hưng, Anh Quân và em.

Trong tháng thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực", tổ em đã tham gia tổng vệ sinh sân trường, chăm sóc những cây non mới trồng để sân trường mau có bóng



mát cho học sinh vui chơi. Về học tập, các bạn trong tổ đều hăng hái phát biểu ý kiến, tích cực xây dựng bài. Cả tổ đoàn kết, thân ái trong mọi hoạt động do nhà trường tổ chức. Đôi bạn Hoài Thủy - Thanh Mai giúp đỡ nhau học tập ngày càng tiến bộ, được tuyên dương trước toàn trường. Chúng em sẽ phấn đấu đạt kết quả tốt nhất trong năm học để thầy cô và cha mẹ vui lòng.